

Số: 09 /2020/NQ-HĐND

*Hải Dương, ngày 24 tháng 12 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Xét Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Báo cáo  
thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại  
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh với những nội dung chính sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020**

Trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động của dịch tả lợn châu phi và đại dịch COVID-19, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp, sự giám sát của HĐND các cấp, sự giúp đỡ chỉ đạo có kết quả của Chính phủ, các Bộ, Ban, Ngành Trung ương và tinh thần nỗ lực quyết tâm phấn đấu của toàn Đảng bộ và nhân dân, tỉnh ta tiếp tục giành được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực, đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 13/18 chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch 5 năm 2016-2020 đã đề ra. Kinh tế tăng trưởng khá, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP - giá 2010) tăng bình quân 8,1%/năm (KH: 8 - 8,5%), cao hơn giai đoạn 2011-2015 (7,7%) và cao hơn mức bình quân chung của cả nước. Kinh tế tỉnh tiếp tục được cơ cấu lại theo hướng phát triển nhanh, bền vững hơn, các đột phá chiến lược được đẩy mạnh thực hiện, đạt một số kết quả đặc biệt rõ nét về xây dựng kết cấu hạ tầng;



bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều khởi sắc. Tỉnh đã trở thành một trong số ít tỉnh tự cân đối được ngân sách và có điều tiết về ngân sách trung ương. Văn hoá, xã hội có bước phát triển mới; an sinh, xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác quốc phòng - quân sự địa phương được củng cố, tăng cường. Hoạt động liên kết, hợp tác kinh tế trong nước và quốc tế được mở rộng.

Bên cạnh những thành tựu quan trọng đã đạt được, kinh tế - xã hội của tỉnh còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém, đó là:

Kinh tế tăng trưởng chưa thực sự bền vững, chưa phát huy tốt nội lực từ khu vực doanh nghiệp dân doanh; cơ cấu thu ngân sách chưa thực sự bền vững, tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển còn hạn chế. Thực hiện các đột phá chiến lược, nhất là về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng nhân lực chưa có chuyển biến rõ nét; tái cơ cấu kinh tế thực hiện còn chậm. Công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý thực hiện quy hoạch còn yếu. Môi trường đầu tư, kinh doanh trên một số lĩnh vực chậm được cải thiện; việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư của một số tập đoàn, doanh nghiệp lớn còn gặp khó khăn, không đảm bảo kế hoạch đề ra.

Cơ sở vật chất của một số trường học còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới; hiệu quả xã hội hóa giáo dục chưa cao. Công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân còn hạn chế, nhất là ở tuyến xã; Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở còn thiếu. Thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn thiếu đồng bộ và hiệu quả. Tình trạng khiếu kiện vượt cấp vẫn diễn ra ở một số nơi. Tiến độ giải quyết các vụ việc dân sự và khiếu kiện hành chính ở một số đơn vị còn chậm. Vấn đề ô nhiễm môi trường, tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

### **I. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng theo hướng tăng trưởng xanh, đổi mới, sáng tạo, phát triển kinh tế số, chuyển đổi số để phát triển nhanh, bền vững. Phát triển công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch; một số ngành dịch vụ có lợi thế, chất lượng cao; đô thị xanh, thông minh, hiện đại. Liên kết chặt chẽ, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh cùng các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Phát triển hài hòa giữa thành thị và nông thôn, xây dựng Thành phố Hải Dương đảm bảo tiêu chí đô thị thông minh. Giữ gìn



phát huy bản sắc văn hóa Xứ Đông. Tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; nâng cao mức hưởng thụ phúc lợi xã hội và mức sống của người dân. Cùng cố vững chắc quốc phòng quân sự địa phương; giữ vững an ninh trật tự và an toàn xã hội, đảm bảo môi trường chính trị, xã hội ổn định cho phát triển. Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập quốc tế. Phấn đấu đến năm 2025 là tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, tạo tiền đề đến năm 2030 là tỉnh công nghiệp hiện đại, tạo nền tảng sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (*GRDP*) tăng bình quân 9% trở lên; *GRDP* bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 115 triệu đồng (*tương đương 4.800 USD*).
2. Thu nhập thực tế bình quân đầu người/năm đến năm 2025 đạt 85 triệu đồng.
3. Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 8,0%, công nghiệp - xây dựng 61,5%, dịch vụ 30,5%.
4. Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ đạt 33%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 55%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số đạt 95%.
5. Tỷ lệ đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (*TFP*) vào tăng trưởng kinh tế đạt 50%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 8,5%/năm.
6. Số doanh nghiệp thành lập mới tăng hằng năm từ 15% trở lên.
7. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2025 đạt 210 triệu đồng.
8. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2025 đạt 20%.
9. Thu ngân sách nội địa tăng bình quân 10%/năm.
10. Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt trên 45%.
11. Chỉ số phát triển con người (*HDI*) đến năm 2025 đạt 0,77.
12. Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia năm 2025: Mầm non: 70%; Tiểu học: 98,7%; THCS: 95%; THPT: 80%.
13. Năm 2025: Số giường bệnh (*không tính các trạm y tế cấp xã*) đạt 36 giường/vạn dân; có 10 bác sĩ/vạn dân.
14. Giảm 4/5 số hộ nghèo trong vòng 5 năm theo chuẩn mới; vào năm 2025 tỷ lệ thất nghiệp giảm còn 3% - 4%, tỷ lệ thiếu việc làm giảm còn 2%.



15. Duy trì tỷ lệ 90% làng, khu dân cư văn hóa, 85% cơ quan văn hoá trở lên.

16. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 vào năm 2025 đạt 80%.

17. Năm 2025, 100% các cụm công nghiệp (*có chủ đầu tư hạ tầng*) có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt yêu cầu; 100% các doanh nghiệp thuộc đối tượng được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.

### **III. CÁC ĐỘT PHÁ**

1. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào tỉnh, chú trọng hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ số khởi nghiệp, sáng tạo.

2. Huy động các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình giao thông trọng điểm, hạ tầng số, đô thị thông minh và nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực; nêu cao vai trò gương mẫu, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị.

### **C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Chủ động thích ứng với trạng thái “*bình thường mới*”, khắc phục ảnh hưởng tiêu cực do tác động của đại dịch Covid-19 để sớm hồi phục và lấy lại đà phát triển kinh tế. Tạo bước đột phá trong thực hiện cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Tập trung thực hiện, tạo đột phá về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

2. Hoàn thiện xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 của cấp huyện trong năm 2021. Xây dựng các quy hoạch ngành, lĩnh vực theo quy định của Luật Quy hoạch.

3. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chuyên đề, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp chống thất thu ngân sách;



tạo lập các nguồn thu mới, nhất là nguồn thu lớn có tính bền vững, ưu tiên tạo nguồn lực từ các dự án do UBND cấp huyện và cấp xã làm chủ đầu tư. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa, thể thao.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng cho yêu cầu phát triển, xây dựng con người xứ Đông - Hải Dương phát triển toàn diện. Tổ chức thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Nâng cao trình độ, phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; có chính sách thu hút đội ngũ chuyên gia giỏi, nhân lực chất lượng cao.

6. Đổi mới mạnh mẽ phương thức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp. Thực hiện tốt phân công, phân cấp và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của mỗi cấp, mỗi ngành và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu chính quyền các cấp.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRÊN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC**

1. Đẩy mạnh cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Khoanh vùng bảo vệ, duy trì diện tích đất trồng lúa. Tháo gỡ điểm nghẽn trong tích tụ ruộng đất, khắc phục tình trạng bỏ ruộng. Xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung; thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, tạo chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Xây dựng tiêu chuẩn, thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm để nâng cao giá trị nông sản. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa theo hướng văn minh, hiện đại.

2. Tập trung thu hút đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đồng bộ, hiện đại. Thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao; hỗ trợ, thúc đẩy hình thành liên kết theo mô hình “doanh nghiệp vệ tinh” đối với các Tập đoàn lớn, tập đoàn đa quốc gia. Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề.

Tạo bước đột phá về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến, giới thiệu đầu tư; cơ chế đặc thù để khuyến khích một số doanh nghiệp lớn, có uy tín trong và ngoài tỉnh



phát triển trở thành doanh nghiệp đầu tàu, có quy mô vùng, liên vùng hoặc tầm cỡ quốc gia. Hỗ trợ, đồng hành cùng với các Tập đoàn lớn đang nghiên cứu và đề xuất đầu tư tại tỉnh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực sản xuất ngành xây dựng; khuyến khích nghiên cứu, phát triển và sản xuất các loại vật liệu xây dựng mới. Tăng cường công tác quản lý thị trường bất động sản.

3. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại. Khuyến khích đầu tư vào một số lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng phát triển như: viễn thông, du lịch, vận tải, tư vấn, kho vận logistic, dịch vụ thể thao... Phát triển các loại hình thương mại hiện đại như: cửa hàng tiện ích, trung tâm mua sắm. Thu hút mọi nguồn lực đầu tư phát triển du lịch, phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu; đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch.

4. Thực hiện các biện pháp cơ cấu lại chi ngân sách, nâng cao tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển. Tăng cường công tác quản lý đầu tư, nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư. Đổi mới công tác bố trí vốn đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung hoàn thành các dự án trọng điểm, các dự án kết nối vùng trong tỉnh và kết nối với các tỉnh.

5. Xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp đến năm 2025; thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển mới các doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước sau đổi mới sắp xếp. Giải quyết kịp thời, hiệu quả các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Hình thành và quản lý, khai thác có hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp.

6. Tổ chức thực hiện tốt công tác lập và quản lý các quy hoạch; thực hiện tốt việc công bố công khai các quy hoạch, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng lập quy hoạch đô thị; quy hoạch xây dựng đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất về hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý kiến trúc đô thị.

Tập trung cải tạo chỉnh trang khu trung tâm thành phố Hải Dương, mở rộng không gian phát triển đô thị hai bên bờ sông Thái Bình, sông Sắt. Tập trung phát triển các thành phố Hải Dương, Chí Linh theo hướng đô thị xanh, đô thị thông minh, hiện đại; thị xã Kinh Môn theo hướng đô thị thông minh, hiện đại.



Thực hiện nâng cấp và phấn đấu xây dựng các huyện Bình Giang, Cẩm Giàng, Nam Sách đạt tiêu chí đô thị loại IV, thị xã Kinh Môn đạt tiêu chí đô thị loại III trước năm 2025.

7. Tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo. Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi. Xây dựng và hoàn thiện mạng lưới giáo dục và đào tạo. Hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học. Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư cho phát triển giáo dục gắn với phát triển các khu dân cư, khu đô thị. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục.

8. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng mạng lưới y tế các tuyến; đa dạng hóa các loại hình phòng khám tư nhân, bệnh viện tư nhân kỹ thuật cao. Chủ động thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế - dân số, công tác vệ sinh môi trường và nước sạch. Tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực cho các cơ sở y tế tuyến huyện, xã.. Xây dựng được đội ngũ bác sĩ, dược sĩ chất lượng cao ở tuyến tỉnh. Triển khai thực hiện tốt quy định về giá dịch vụ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; thực hiện tốt công tác quản lý về cung cấp thiết bị, vật tư y tế.

9. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền. Phát triển và hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao ở các cấp. Triển khai xây dựng Khu liên hợp thể thao cấp tỉnh. Quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng trên địa bàn tỉnh. Quan tâm xây dựng con người Hải Dương có văn hóa, trong đó chú trọng giáo dục, rèn luyện nhân cách, đạo đức, lối sống lành mạnh, tạo môi trường văn hóa lành mạnh.

Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao quần chúng. Đổi mới và tăng cường công tác quản lý, đào tạo và huấn luyện; nâng cao thành tích của vận động viên các môn thể thao truyền thống, trọng điểm loại I, loại II của tỉnh, giữ vững vị trí trong top đầu các tỉnh, thành, ngành có thành tích thể thao cao nhất tại các kỳ Đại hội thể dục thể thao toàn quốc.

10. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực thông tin và truyền thông, ưu tiên lĩnh vực công nghệ thông tin, phát triển cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng chính sách hỗ trợ đối với các DN chuyển đổi phương thức quản lý truyền thống sang phương thức quản lý hoàn toàn dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng quỹ đất, thủ tục để thu hút các DN số đầu tư trên địa bàn tỉnh. Phát triển hạ tầng và dịch vụ bưu chính viễn thông theo hướng hiện



đại, an toàn, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, có dung lượng lớn, tốc độ cao, chất lượng tốt.

11. Quan tâm đầu tư và tổ chức thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần ổn định xã hội, tạo động lực phát triển kinh tế. Tập trung thu hút đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đồng bộ, hiện đại. Hoàn thiện, phát triển thị trường lao động. Tăng cường quản lý nhà nước về lao động; đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách trợ giúp xã hội. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống của người nghèo. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy.

12. Tập trung nguồn lực khoa học và công nghệ của tỉnh cho các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng triển khai. Chú trọng ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, kỹ thuật tiên bộ; phát triển công nghệ kỹ thuật số, công nghệ tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, công nghệ sinh học, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Ưu tiên nghiên cứu giải quyết những vấn đề có tính cấp bách của tỉnh như bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng nông thôn mới, giải quyết ô nhiễm môi trường, khởi nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo.

13. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo sát với chỉ tiêu sử dụng đất, danh mục các dự án, công trình được lập trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm với các vi phạm pháp luật về đất đai, sử dụng đất không hiệu quả. Hình thành nguồn vốn đầu tư của các cấp nhằm đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, chuẩn bị mặt bằng sạch, tạo thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư. Tăng cường và nâng cao hiệu quả đấu giá đất khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, khai thác khoáng sản nhằm tăng thu ngân sách từ đất. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản: rà soát, bổ sung các khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với yêu cầu phát triển của các ngành, các lĩnh vực.

14. Tập trung đầu tư công trình thoát nước và xử lý nước thải khu vực đô thị; kiểm soát chất lượng không khí khu vực đô thị. Tăng cường truyền thông, triển khai thực hiện việc phân loại rác thải tại nguồn, thực hiện các biện pháp xử



lý rác thải trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường; có cơ chế, chính sách thu hút đầu tư các dự án xử lý rác thải tập trung có công nghệ tiên tiến, đảm bảo môi trường. Phối hợp chặt chẽ giữa thu hút đầu tư, thẩm định dự án đầu tư với bảo vệ môi trường; Đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành công trình xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu đô thị, khu dân cư; lắp đặt các trạm quan trắc nước thải tự động.

15. Nâng cao năng lực xây dựng và thi hành pháp luật; phát triển hệ thống thông tin pháp luật; hệ thống đào tạo nguồn nhân lực làm công tác pháp luật. Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

16. Thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra. Giải quyết nhanh, hiệu quả, đúng quy định pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để tạo thành điểm nổi cộm, điểm phức tạp, “điểm nóng”.

17. Thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, kiềm chế, làm giảm các vụ tai nạn giao thông, các tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu quả phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi và làm thất bại mọi âm mưu, phá hoại của các thế lực thù địch, không để bị động bất ngờ, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn.

18. Tiếp tục chăm lo xây dựng và củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ tỉnh. Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

19. Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm giữa các cấp chính quyền trong quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực theo quy định của pháp luật. Hoàn thiện cơ chế để nhân dân tham gia giám sát hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

20. Tạo bước chuyển biến đột phá về giải quyết thủ tục hành chính. Có cơ chế để nhà đầu tư, doanh nghiệp giám sát việc thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công. Phát huy tốt trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương



hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính. Tập trung xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh.

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm; đẩy mạnh thực hiện luân chuyển vị trí công tác đối với cán bộ, quản lý và đội ngũ công chức. Tiếp tục đẩy nhanh cải cách tài chính công, thực hiện tốt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng chống tham nhũng.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khoá XVI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 24 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 04 tháng 01 năm 2021. Các chính sách trong Nghị quyết này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. /.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban TV Quốc hội;
  - Thủ tướng Chính phủ;
  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
  - Ban Công tác Đại biểu;
  - Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
  - TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
  - Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Các đại biểu HĐND tỉnh;
  - VP: Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
  - Lãnh đạo và CV Văn phòng HĐND tỉnh;
  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
  - Báo Hải Dương, Trang TTĐT HĐND tỉnh;
  - Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
  - Lưu VT.
- } (Để báo cáo)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Hiễn**